

Điều hành giá xăng dầu ngày 21/4/2023

Loại bài: Tin tức – 5 trang (1.226 chữ) – 03 ảnh – 02 bảng biểu

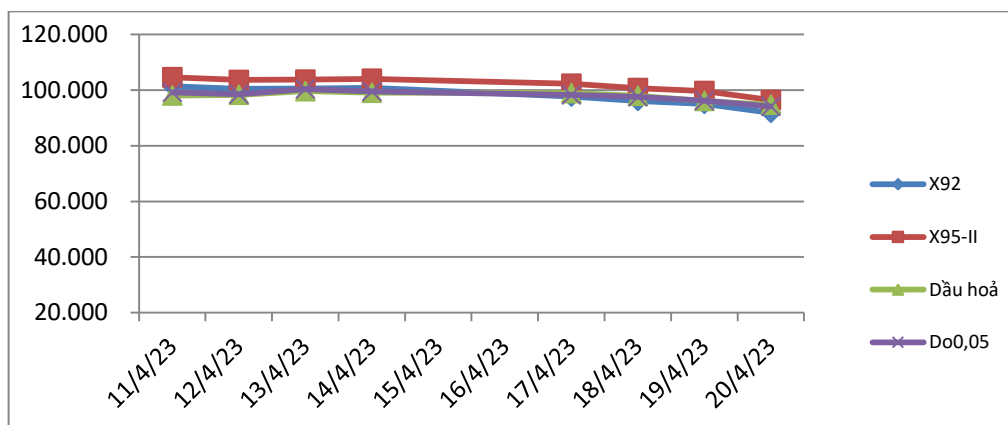


Thị trường xăng dầu thế giới kỳ điều hành lần này (từ ngày 11/4/2023-21/4/2023) chịu ảnh hưởng của các yếu tố như: lo ngại về khả năng tăng lãi suất của Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) cũng như triển vọng không chắc chắn của kinh tế toàn cầu; dự báo nhu cầu dầu toàn cầu trong năm nay đang tiếp tục tăng và việc OPEC+ cắt giảm sản lượng...; các yếu tố này tác động làm giá xăng dầu có diễn biến tăng giảm đan xen nhưng nhìn chung là giảm, riêng mặt hàng dầu mazut là tăng.

Bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa kỳ điều hành giá ngày 11/4/2023 và kỳ điều hành ngày 21/4/2023 là: 97,958 USD/thùng xăng RON92 dùng để pha chế xăng E5RON92 (giảm 3,683 USD/thùng, tương đương giảm 3,62% so với kỳ trước); 101,876 USD/thùng xăng RON95 (giảm 2,769 USD/thùng, tương đương giảm 2,67% so với kỳ trước); 97,825 USD/thùng dầu hỏa (giảm 1,531 USD/thùng, tương đương giảm 1,54% so với kỳ trước); 97,948 USD/thùng dầu điêzen (giảm 3,557 USD/thùng, tương đương giảm 3,50% so với kỳ trước); 472,496 USD/tấn dầu mazut 180CST 3,5S (tăng 8,412 USD/tấn, tương đương tăng 1,81% so với kỳ trước).

Biến động giá thành phẩm xăng dầu trên thị trường thế giới

11/4/2023 – 21/4/2023



(Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa hai kỳ điều hành)

Tình hình dịch bệnh Covid-19 trong nước đang được kiểm soát, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp đã phục hồi trở lại.

Kỳ điều hành này, trước diễn biến giá xăng dầu thế giới nêu trên và các quy định hiện hành, Bộ Công Thương quyết định: Đưa mức trích lập Quỹ BOG đối với mặt hàng xăng E5RON92 về mức 300 đồng/lít (kỳ trước 150 đồng/lít) và tiếp tục dừng trích lập Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu mazut; giữ nguyên mức trích lập Quỹ BOG đối với các mặt hàng xăng RON95, dầu điêzen và dầu hỏa; tiếp tục không chi Quỹ BOG đối với các mặt hàng xăng, dầu điêzen và dầu hỏa; dừng chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu mazut.

Phương án điều hành giá xăng dầu nêu trên nhằm góp phần bảo đảm biến động giá xăng dầu trong nước cơ bản phù hợp với biến động của giá xăng dầu thế giới; tiếp tục duy trì mức chênh lệch giá giữa xăng sinh học E5RON92 và xăng khoáng RON95 ở mức hợp lý để khuyến khích sử dụng xăng sinh học nhằm bảo vệ môi trường theo chủ trương của Chính phủ; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể tham gia thị trường, giúp hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu duy trì, cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước; hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

- Trích lập Quỹ BOG: Thực hiện trích lập Quỹ BOG đối với mặt hàng xăng E5RON92 ở mức 300 đồng/lít (kỳ trước 150 đồng/lít), xăng RON95 ở mức 300 đồng/lít (như kỳ trước); dầu điêzen ở mức 300 đồng/lít (như kỳ trước); dầu hỏa ở mức 300 đồng/lít (như kỳ trước); dầu mazut ở mức 0 đồng/kg (như kỳ trước).

- Chi sử dụng Quỹ BOG xăng dầu: Không chi Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng, dầu (kỳ trước chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu mazut ở mức 300 đồng/kg).

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện trích lập và không chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường như sau:

- Xăng E5RON92: không cao hơn 22.688 đồng/lít (giảm 485 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành), thấp hơn xăng RON95-III 951 đồng/lít;

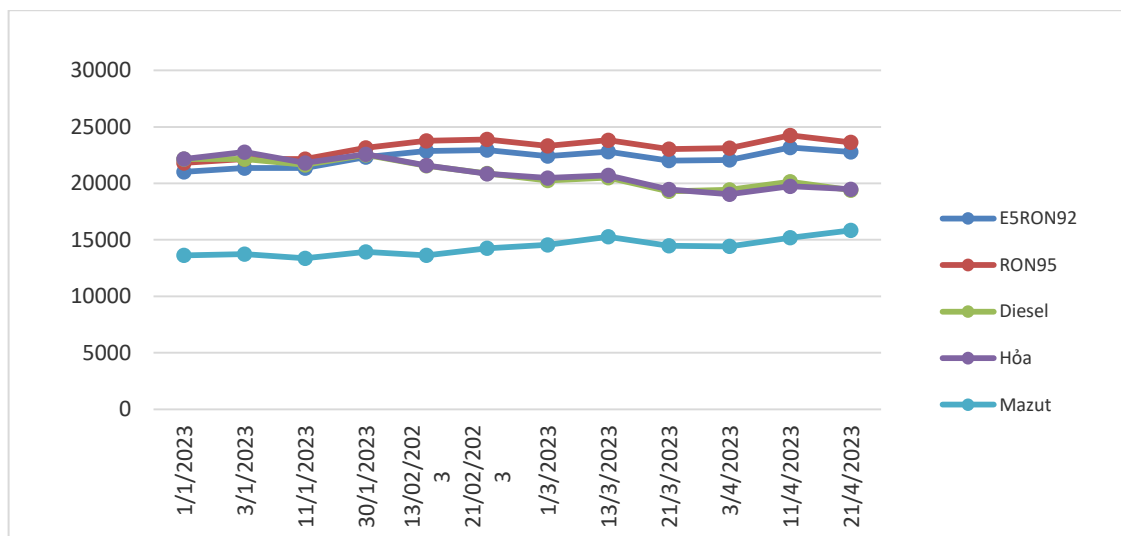
- Xăng RON95-III: không cao hơn 23.639 đồng/lít (giảm 606 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu điêzen 0.05S: không cao hơn 19.397 đồng/lít (giảm 752 đồng/lít so với mức bán lẻ hiện hành);

- Dầu hỏa: không cao hơn 19.480 đồng/lít (giảm 259 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu mazut 180CST 3.5S: không cao hơn 15.843 đồng/kg (tăng 649 đồng/kg so với giá bán lẻ hiện hành).

Biến động giá bán lẻ xăng dầu trong nước



3. Thời gian thực hiện

- Trích lập, không chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: áp dụng từ 17 giờ 00 ngày 21 tháng 4 năm 2023.

- Áp dụng mức giá bán đối với các mặt hàng xăng dầu: do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối xăng dầu quy định nhưng không sớm hơn 17 giờ 00' ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với các mặt hàng tăng giá và không muộn hơn 17 giờ 00' ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với các mặt hàng giảm giá.

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa 02 kỳ điều hành*
(11/4/2023 - 21/4/2023)

TT	Ngày	X92	X95	Dầu hoả	Do0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
10	11/4/23	101.380	104.600	98.020	99.180	478.090	23,280.00	23,630.00
9	12/4/23	100.390	103.610	98.300	98.490	478.940	23,280.00	23,630.00
8	13/4/23	100.510	103.730	99.580	100.370	483.350	23,280.00	23,610.00
7	14/4/23	100.800	104.050	99.020	99.470	475.070	23,280.00	23,620.00
6	15/4/23	-	-	-	-	-	-	-
5	16/4/23	-	-	-	-	-	-	-
4	17/4/23	97.650	102.260	98.900	98.230	475.110	23,270.00	23,660.00
3	18/4/23	96.100	100.710	97.960	97.550	470.020	23,270.00	23,700.00
2	19/4/23	95.030	99.640	96.080	96.180	463.540	23,270.00	23,645.00
1	20/4/23	91.800	96.410	94.740	94.110	455.850	23,270.00	23,660.00
	+/- ngày	- 3.23	- 3.23	- 1.34	- 2.07	- 7.69	-	15
	Bquân	97.958	101.876	97.825	97.948	472.496	23,275.00	23,644.38

* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).

** Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5RON92.

**Mức chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu
từ đầu năm 2023 tới kỳ điều hành lần này**

TT	Kỳ điều hành	Mặt hàng				
		Xăng E5 RON92 (đồng/lít)	Xăng RON95 (đồng/lít)	Dầu Diesel (đồng/lít)	Dầu hỏa (đồng/lít)	Dầu mazut (đồng/kg)
1	03/01/2023	350	400	0	0	100
2	11/01/2023	121	103	0	0	0
3	30/01/2023	850	950	0	0	0
4	13/02/2023	0	0	0	0	0
5	21/02/2023	0	0	0	0	0
6	01/3/2023	0	0	0	0	0
7	13/3/2023	0	0	0	0	0
8	21/3/2023	0	0	0	0	0
9	03/4/2023	0	0	0	0	0
10	11/4/2023	0	0	0	0	300
11	21/4/2023	0	0	0	0	0